TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2026/DS-ST
Ngày: 27-5-2026
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Quang Chương;

2. Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Minh Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 608/2025/TLST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2026/QĐXXST-DS ngày 17/3/2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng S; địa chỉ: Số 8, N, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Ngọc M, chức vụ: Nhân viên Công ty TNHH Một thành viên quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng S, là đại diện theo ủy quyền (Văn bản uỷ quyền ngày 27/5/2025), có mặt.

- Bị đơn: Ông Trần Nguyễn Nhật H, sinh năm 1981; địa chỉ: Số 8, Đ, khu phố C, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng S và quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc M trình bày:

Căn cứ Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân ngày 20/10/2023 được ký giữa Ngân hàng S - Chi nhánh B và ông Trần Nguyễn Nhật H ngày 20/10/2023, ông Trần Nguyễn Nhật H được Ngân hàng cấp hạn mức thẻ

tín dụng với số tiền là 50.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng, khoản vay không có tài sản đảm bảo. Đến ngày 18/01/2025 ông Trần Nguyễn Nhật H vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo nội dung đã thỏa thuận, toàn bộ khoản vay đều đã chuyển nợ quá hạn.

Ngân Hàng S đã nhiều lần trao đổi, làm việc và tạo mọi điều kiện để ông Trần Nguyễn Nhật H tìm nguồn tiền thanh toán vốn vay, các khoản lãi phát sinh tại Ngân hàng S nhưng đến thời điểm hiện nay, ông Trần Nguyễn Nhật H vẫn không thực hiện thanh toán theo đúng các cam kết với Ngân hàng S. Việc không thực hiện đúng như cam kết của ông Trần Nguyễn Nhật H đã làm ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến quyền lợi chính đáng và hợp pháp của Ngân hàng, do đó Ngân hàng S yêu cầu:

- Buộc ông Trần Nguyễn Nhật H phải có trách nhiệm thanh toán ngay cho Ngân hàng số tiền tính đến hết ngày 27/5/2026 tổng cộng 93.652.236 đồng; trong đó nợ gốc: 57.236.919 đồng, lãi quá hạn: 36.415.344 đồng.

- Buộc ông Trần Nguyễn Nhật H còn phải thanh toán cho Ngân hàng S tiền lãi quá hạn, lãi phạt được tính theo Hợp đồng tín dụng từ ngày 28/5/2026 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ.

Đối với bị đơn ông Trần Nguyễn Nhật H: Ông H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, các thông báo công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả phiên họp kiểm tra công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng không gửi văn bản trình bày ý kiến trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi khai mạc phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành đúng, đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định. Tính đến ngày Tòa án có quyết định đưa vụ án ra xét xử, vụ án còn trong thời hạn chuẩn bị xét xử theo Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Nguyên đơn đã thực hiện đúng và đầy đủ về quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định pháp luật; riêng bị đơn chưa thực thực đúng và đầy đủ về quyền, nghĩa vụ của mình. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định pháp luật. Kiểm sát viên không kiến nghị khắc phục hay bổ sung gì khác.

Về nội dung: Căn cứ vào tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ, đề nghị Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngân hàng S khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Trần Nguyễn Nhật H, hiện cư trú tại phường

C, Thành phố Hồ Chí Minh để thanh toán khoản tiền vay. Như vậy, quan hệ pháp luật là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2025.

[1.2] Về sự tham gia phiên toà của đương sự: Bị đơn ông Trần Nguyễn Nhật H đã được Toà án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do; do đó, căn cứ khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Trần Nguyễn Nhật H. Việc ông H vắng mặt không có lý do chính đáng được xem như từ bỏ quyền và nghĩa vụ cung cấp chứng cứ, chứng minh để bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của mình.

[2] Về nội dung: Xét Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân ngày 20/10/2023 được ký kết giữa Ngân hàng S và ông Trần Nguyễn Nhật H là hợp pháp. Thực hiện hợp đồng, Ngân hàng S đã giải ngân số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) cho ông Trần Nguyễn Nhật H như đã thoả thuận. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Trần Nguyễn Nhật H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nhưng không được Ngân hàng S cơ cấu lại thời hạn trả nợ. Do đó, Ngân hàng S yêu cầu ông Trần Nguyễn Nhật H thanh toán số nợ tính đến hết ngày 27/5/2026 tổng cộng 93.652.236 đồng; trong đó nợ gốc 57.236.919 đồng, lãi quá hạn 36.415.344 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 28/5/2026 trở đi cho đến khi thanh toán hết số nợ cho Ngân hàng S là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Trần Nguyễn Nhật H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 92, 147, 227, 228, 235, 266 và 273 của Bộ luật tố Tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 317, 318, 466 và 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng S đối với ông Trần Nguyễn Nhật H về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

1.1. Buộc ông Trần Nguyễn Nhật H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng S tổng số tiền tính đến hết ngày 27/5/2026 tổng cộng là 93.652.236 đồng (chín mươi ba triệu, sáu trăm năm mươi hai nghìn, hai trăm ba mươi sáu đồng); trong đó nợ gốc 57.236.919 đồng, lãi quá hạn 36.415.344 đồng.

1.2. Tiền lãi ngày 28/5/2026 trở đi được tính trên dư nợ gốc thực tế theo mức lãi suất đã được thỏa thuận tại Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân ngày 20/10/2023 cho đến khi ông Trần Nguyễn Nhật H thanh toán hết khoản nợ cho Ngân hàng S.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Ông Trần Nguyễn Nhật H phải chịu số tiền 4.682.612 đồng.

2.2. Ngân hàng S không phải chịu án phí; Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh hoàn trả cho Ngân hàng S số tiền 1.800.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0032658 ngày 29/10/2025.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 15 –TP. Hồ Chí Minh;
- THADS TP. Hồ Chí Minh (Phòng THADS Khu vực 15);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Sinh